

VI.2. Nhánh 2: “TẾT TRUNG THU ”

Thời gian thực hiện(Từ 16/09 đến 20/09/2024)

Giáo viên thực hiện: Đỗ Thị Mai

Thứ 2 ngày 16 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

TDKN: Đi kiễng gót liên tục 3m

TCVĐ: Kéo co

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết đi kiễng gót đúng kỹ năng, đi thật khéo léo sao cho gót bàn chân không chạm đất
- Rèn cho trẻ kỹ năng vận động khéo léo của đôi bàn chân khi đi kiễng gót.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sân bãi rộng rãi. Nhạc bài: Vui đến trường

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Khởi động.

- Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm. Sau đó về đội hình 3 hàng ngang

2. Hoạt động 2: Trọng động

+ Tập BTPTC kết hợp với nhịp đếm (4lx4n). Tay: Đưa hai tay ra trước- hạ xuống. Chân: Đưa chân ra phía trước. Bụng: Đứng cúi người về phía trước, tay gõ đầu gối. Bật: Bật tại chỗ. ĐTNM: Chân: Đưa chân ra phía trước.

+VĐCB: “Đi kiễng gót liên tục 3m” Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau. Cô giới thiệu tên vận động. Cô mời 1 trẻ lên đi :

- Cô đi mẫu lần 1

- Cô đi mẫu lần 2 + Phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đứng trước vạch xuất phát , 2 tay chống hông, 2 chân kiễng khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bắt đầu đi kiễng gót, cô đi thật khéo léo sao cho gót bàn chân không chạm đất, cứ như vậy đi hết đoạn đường, sau đó cô về cuối hàng đứng.

Lần 1: Cô gọi lần lượt 2 trẻ của từng đội lên thực hiện vận động

Lần 2: Cô mời 2 trẻ của 2 đội lần lượt lên thực hiện

Lần 3: Cho 2 đội thi đua nhau xem đội nào đi nhanh và khéo léo

+ Hỏi trẻ: Các con vừa thực hiện vận động gì?

Con nào giỏi lên thực hiện lại cho cả lớp xem.

***TCVD: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên TC,CC,LC

- Cách chơi: Cô cho 2 đội cầm vào 2 đầu của dây thừng ở giữa dây cô buộc khăn màu đỏ. Dưới sàn nhà cô kẻ 1 vạch mốc, 2 đội kéo khăn sang vạch mốc của đội nào thì đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

3. Hoạt động 3: Hội tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh chỗ tập 1-2 vòng.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 17 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

So sánh độ lớn của 2 đối tượng to hơn – nhỏ hơn.

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết so sánh độ lớn của 2 đối tượng to hơn- nhỏ hơn
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, nhận biết kích thước to- nhỏ
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 2 đèn ông sao 1 đèn to 1 đèn nhỏ. Đồ dùng của cô to hơn của trẻ.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ôn màu xanh- đỏ

- Con hãy chọn giúp cô mỗi bạn 1 đồ chơi màu xanh và đồ chơi màu đỏ sau đó để đồ chơi màu xanh vào rổ màu xanh , đồ chơi màu đỏ vào rổ màu đỏ

2. HĐ2: Dạy trẻ nhận biết phân biệt to- nhỏ

- Cô có món quà tặng các con. Để 2 hộp quà lên bàn và hỏi trẻ?
- Đây là hộp quà màu gì?(màu vàng). Còn đây là hộp quà màu gì? (màu đỏ)
- Hộp quà nào to hơn (màu đỏ). Hộp quà nào nhỏ hơn?(màu vàng)
- Không biết bên trong hộp quà có gì nhỉ? Cô mời 1 bạn lên khám phá nào?
- Trong hộp to có gì nhỉ?(đèn lồng) đèn lồng có màu gì?(màu đỏ)
- Con lấy tiếp hộp nhỏ nào. Vậy trong hộp nhỏ có gì nào?(đèn lồng) đèn lồng màu gì? (màu vàng)
- Cô mời 1 bạn lên để đèn lồng màu đỏ vào hộp màu vàng
- Hỏi trẻ có để được không? Vì sao không để được?
- Vì đèn lồng đỏ to hơn hộp màu vàng lên không để được
- Cô mời 1 bạn khác lên để đèn lồng màu vàng vào hộp màu đỏ và hỏi trẻ có để được không? Vì sao?
- Đúng rồi đèn lồng màu vàng nhỏ hơn lên để được vào hộp màu đỏ.
- Cô tặng mỗi bạn 1 rổ đồ chơi có đèn lồng to và đèn lồng nhỏ.

- Cô cho cả lớp nhận biế

t, tổ, nhóm bạn trai, nhóm bạn gái, cá nhân (sửa sai)

3. HĐ3: Ôn luyện củng cố

+ Trò chơi 1: Cô giới thiệu bạn búp bê đến lớp mình là búp bê chị và búp bê em (búp bê chị to, búp bê em nhỏ). Các con thấy 2 bạn búp bê như thế nào?

- Bạn búp bê chị thích đèn lồng to còn bạn búp bê em thích đèn lồng nhỏ các con hãy mang đèn lồng to tặng cho búp bê chị, còn đèn lồng nhỏ tặng búp bê em.

+ Trò chơi 2: Tìm về đúng nhà

- Cô có 2 ngôi nhà, ngôi nhà màu đỏ thì to còn ngôi nhà màu vàng thì nhỏ. Khi cô hô về nhà to hơn thì các con về ngôi nhà to còn khi cô hô về nhà nhỏ hơn thì các con về ngôi nhà nhỏ nhé. Nếu bạn nào không tìm đúng nhà bạn đó phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần

- Kết thúc.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 18 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Kể chuyện “ Cá rô con lên bờ”

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật và hiểu nội dung truyện.
- Rèn cho trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng.
- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ biết ý nghĩa của ngày tết trung thu.

II. Chuẩn bị:

- Sa bàn, bài hát “ Đêm trung thu”.
- Truyện trên máy vi tính: “ Cá rô con lên bờ”

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1.HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát “ Đêm trung thu”
- + Hỏi trẻ vừa hát bài gì?
- + Trung thu có những gì?
- + Các con đã được bố mẹ cho đi xem múa lân chưa?
- =>Cô khái quát, giáo dục trẻ, dẫn dắt vào câu chuyện

2.HĐ 2: Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô giới thiệu tên truyện “Cá rô con lên bờ”
- Cô kể lần 1 diễn cảm bằng lời.
- + Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
- Tóm tắt nội dung: Câu chuyện: Cá rô con lên bờ “nói về đặc điểm của cá là sống dưới nước, thở bằng mang và không lên bờ được. Vậy mà có một chú Cá Rô con đã lên bờ chơi cùng bạn bè và gặp nguy hiểm. Nhờ sự chỉ bảo của Rùa Mẹ mà cá rô đã chở về với bố mẹ của mình .
- Giảng từ khó: Hờn hớp

Cô kể lần 2 bằng sa bàn

*** Đàm thoại:**

+ Cô vừa kể câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?

+ Cá rô con mong muốn điều gì?

+ Cá Rô đã nhờ ai đưa mình lên bờ?

+ Điều gì đã xảy ra khi đưa cá Rô con lên bờ?

+ Vì sao cá rô lên bờ lại không thở được nhỉ?

=> Giáo dục trẻ: không bắt cá, phải biết chăm sóc cá, cho cá ăn, không vứt rác xuống ao hồ làm ô nhiễm môi trường. Khi đi đâu phải xin phép bố mẹ nhé

* Cho trẻ nghe câu chuyện lần 3 trên máy tính

- **Kết thúc:** Cho trẻ hát và đi ra ngoài.

IV: Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 19 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI BÉ VUI TẾT TRUNG THU

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết ngày tết Trung Thu là ngày 15/8 âm lịch hàng năm, ý nghĩa của ngày tết Trung Thu đối với dân tộc Việt Nam
- Rèn khả năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Giáo dục trẻ lòng tự hào về truyền thống văn hóa Việt Nam, tích cực tham gia các hoạt động đón chào ngày Tết Trung Thu

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát "Đêm trung thu", Video clip về một số hoạt động trong ngày tết Trung Thu (múa kỳ lân, múa rồng, mâm ngũ quả)
- Các loại quả, giỏ quả, giấy màu, xốp, dây li lông, giấy bìa, giấy màu, keo, kéo, băng ,

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định và tổ chức

- Cô và trẻ hát bài “Đêm trung thu”
- Chúng mình vừa hát bài gì ?
- Nội dung bài hát nói về điều gì?
- Các con có biết mọi người thường làm gì trong ngày tết Trung Thu không ?
- Dẫn dắt trẻ xem video

2. HĐ2: Quan sát video clip “Một số hoạt động trong ngày tết Trung Thu”

- Cô cho trẻ xem video một số hoạt động trong ngày tết Trung Thu
- + Chúng mình có biết ngày tết Trung Thu dành cho ai
- +Đồ chơi nào được chơi trong ngày tết Trung Thu
- + Mâm cỗ Trung Thu có những loại bánh nào?
- + Tết Trung Thu các con được xem gì?
- Tết Trung Thu chúng mình cảm thấy như thế nào? Vì sao vui nhỉ?
- Giáo dục trẻ lên chơi cùng bạn, không tranh giành đồ chơi với nhau .

3. HĐ3: Làm quà đón Trung Thu

- Cô chia trẻ làm 3 đội cô giao nhiệm vụ cho mỗi đội sẽ làm 1 loại quà khác nhau
- + Đội 1: Bày mâm ngũ quả

+ Đội 2: Trang trí đầu sư tử

+ Đội 3: Trang trí đèn ông sao

Thời gian sẽ là 1 bản nhạc đội nào làm nhanh và đẹp đội đó sẽ dành chiến thắng

Kết thúc trẻ đi vòng quanh lớp hát “Đêm trung thu”.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 20 tháng 9 năm 2024.

GIÁO ÁN EDP

Đề tài: Làm đèn lồng

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. Khoa học: Trẻ biết tên gọi, cấu tạo, công dụng, của chiếc đèn lồng. Biết các nguyên vật liệu để tạo ra đèn lồng

2. Công nghệ: Trẻ biết sử dụng các đồ dùng, dụng cụ (Kéo, các loại dây, băng dính, ...)

3. Kỹ thuật: Trẻ thực hiện các kỹ năng cắt, khâu, luồn dây, buộc dây, gắn, dính, vẽ, đo, dán,... để làm thành đèn lồng

4. Toán học: Trẻ vận dụng các kỹ năng đo và sắp xếp theo quy tắc ... để tạo ra đèn lồng

5. Nghệ thuật: Cách trình bày sắp xếp cân đối hài hòa các nguyên vật liệu, họa tiết đi kèm để trẻ tạo ra chiếc đèn lồng có bố cục cân đối, hài hòa, đẹp mắt

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt.

7. Kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện

II. CHUẨN BỊ

- Kéo, dây dù, dây len, dây cước, dây thừng nhỏ, băng dính, giấy màu
- Giấy màu, chai nhựa, nắp chai, ống hút, thước đo, các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ dùng trang trí khác
- Bút chì, bút dạ, bút màu

III. TIẾN HÀNH

B1: Hỏi

- Các con ơi CM đang học chủ đề gì nhỉ?
- Với chủ đề này hôm trước các con và cô đã cùng bàn bạc thống nhất làm gì?
- Vậy chúng mình cùng xem lại xem hôm trước cô cháu mình đã chuẩn bị những gì để làm đèn lồng rồi?

Cho trẻ xem video

(Cùng bàn bạc thống nhất làm đèn lồng, tìm, sưu tầm nguyên vật liệu: mang ở nhà đi, sang lớp bên cạnh xin, chọn nguyên vật liệu phù hợp, cùng nhau vẽ bản thiết kế..)

Vậy cô trò mình thống nhất các tiêu chí để làm đèn lồng nhé :

- + Tiêu chí 1: Có tay cầm và khung đèn lồng
- + Tiêu chí 2: Sử dụng được

B2. Tưởng tượng (hoạt động vào buổi chiều thứ 4)

- Các con cùng nghĩ xem có những cách nào để tạo ra đèn lồng?
- Con định làm đèn lồng như thế nào? Bằng chất liệu gì?
- Khung đèn làm bằng gì? Con sẽ chọn loại nguyên vật liệu gì để làm phần tay cầm?
- Làm thế nào để gắn các nguyên vật liệu lên khung đèn lồng?

B3. Lập kế hoạch (vẽ bản thiết kế- hoạt động chiều thứ 5)

- Bây giờ các con hãy cùng nhau về nhóm bàn bạc, thảo luận và đưa ra ý tưởng rồi vẽ thiết kế lên giấy nhé
- Quá trình vẽ giáo viên bao quát có thể gợi ý trẻ thể hiện ý tưởng hoặc giúp đỡ trẻ vẽ(nếu cần)
- Sau khi trẻ vẽ xong cô cho trẻ lên chọn nguyên vật liệu

- Trong quá trình chọn nguyên vật liệu cô gợi ý trẻ (Với bản thiết kế của nhóm thì các con lựa chọn khung đèn từ nguyên liệu nào?)

- Giáo dục: Cô nhắc trẻ về quy tắc an toàn khi sử dụng dụng cụ trong quá trình thực hiện

B4. Chế tạo

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện (trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm)

- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn(trong quá trình trẻ làm GV đến các nhóm, hỗ trợ trẻ nếu cần).

- Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.

Nhóm nào muốn chia sẻ trước sản phẩm của nhóm mình

- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm nhóm mình: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm

Cho trẻ kiểm tra đèn lồng có đạt được tiêu chí đã đưa ra không: (có tay cầm, khung đèn và sử dụng được)

+ Dự kiến 1 số câu hỏi: Nhóm con làm đèn lồng bằng chất liệu gì? Tại sao con lại lựa chọn chất liệu đó? Khi các con chế tạo đèn lồng việc nào là việc khó nhất? Con đã trang trí như thế nào? Tại sao?)

- Cho trẻ so sánh giữa bản thiết kế với sản phẩm trẻ làm ra

+ Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm con sản xuất đèn lồng của nhóm bạn

B5. Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho đèn lồng của mình không?

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người dạy

